

Số: 113 /KH-UBND

Tuyên Quang, ngày 19 tháng 12 năm 2017

KẾ HOẠCH

**Triển khai thực hiện Kế hoạch số 151-KH/TU ngày 31/10/2017
của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Chỉ thị số 14-CT/TW
của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo
của Đảng đối với công tác người có công với cách mạng**

Thực hiện Kế hoạch số 151-KH/TU ngày 31/10/2017 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Chỉ thị số 14-CT/TW ngày 19/7/2017 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác người có công với cách mạng, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Triển khai Kế hoạch số 151-KH/TU ngày 31/10/2017 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Chỉ thị số 14-CT/TW ngày 19/7/2017 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác người có công với cách mạng tới cán bộ, đảng viên, đoàn viên, công chức, viên chức và nhân dân; nâng cao nhận thức, trách nhiệm của toàn xã hội đối với công tác người có công với cách mạng trên địa bàn tỉnh.

2. Yêu cầu

Phổ biến, quán triệt, tuyên truyền rộng rãi, thiết thực, thường xuyên, kịp thời, nghiêm túc về Chỉ thị số 14-CT/TW ngày 19/7/2017 của Ban Bí thư Trung ương Đảng, Kế hoạch số 151-KH/TU ngày 31/10/2017 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

Các cấp ủy, chính quyền, cơ quan, đơn vị xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện sát với tình hình thực tế và chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị, địa phương; đề ra các giải pháp cụ thể nhằm khắc phục những hạn chế trong công tác người có công với cách mạng như: Đời sống, nhà ở của một số gia đình người có công với cách mạng còn nhiều khó khăn, nhất là ở vùng sâu, vùng xa, vùng dân tộc thiểu số; người có công với cách mạng chưa được xác nhận; thông tin mộ liệt sĩ và danh tính liệt sĩ chưa xác định được còn nhiều; một số công trình ghi công liệt sĩ xuống cấp chưa được tu bổ, tôn tạo kịp thời và tổ chức thực hiện có hiệu quả, thiết thực công tác người có công với cách mạng.

II. MỤC TIÊU

1. Phấn đấu đến năm 2020, 100% hộ gia đình người có công với cách mạng có mức sống bằng hoặc cao hơn mức sống trung bình của cộng đồng dân cư nơi cư trú.

2. Huy động, vận động các nguồn lực hỗ trợ hộ gia đình người có công với cách mạng có khó khăn về nhà ở.

3. Tăng cường công tác tìm kiếm và xác định danh tính hài cốt liệt sĩ, quy tập hài cốt liệt sĩ.

4. Hằng năm, công trình ghi công liệt sĩ hư hỏng, xuống cấp được xây dựng, tu bổ, nâng cấp.

5. Phấn đấu đến năm 2020, cơ bản giải quyết hồ sơ đề nghị xác nhận người có công với cách mạng còn tồn đọng ở cơ sở.

6. Lập dự án chuẩn bị đầu tư xây dựng cơ sở điều dưỡng người có công với cách mạng tỉnh Tuyên Quang.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Tổ chức triển khai thực hiện, đẩy mạnh công tác tuyên truyền

Các tổ chức, cơ quan, đơn vị từ tỉnh đến cơ sở tổ chức quán triệt, triển khai xây dựng kế hoạch cụ thể để thực hiện Chỉ thị số 14-CT/TW ngày 19/7/2017 của Ban Bí thư Trung ương Đảng, Kế hoạch số 151-KH/TU ngày 31/10/2017 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Kế hoạch này hoàn thành trong quý I năm 2018.

Thường xuyên đẩy mạnh công tác tuyên truyền chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước đối với người có công với cách mạng để nâng cao nhận thức của cán bộ, công chức, viên chức và toàn xã hội, nhất là thế hệ trẻ về sự hy sinh, đóng góp của các thế hệ người có công; xác định việc chăm lo, thực hiện chính sách ưu đãi người có công với cách mạng là bổn phận, nhiệm vụ thường xuyên, lâu dài của hệ thống chính trị và toàn xã hội.

2. Đẩy nhanh tiến độ xác nhận người có công với cách mạng, xác định thông tin liệt sĩ, quy tập hài cốt liệt sĩ

Tổ chức sơ kết rà soát việc công nhận người có công với cách mạng theo Kết luận số 63-KL/TW ngày 25/3/2013 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XI hoàn thành trong quý III năm 2018. Tổ chức rà soát, phân loại, lập kế hoạch, hướng giải quyết cụ thể đẩy nhanh tiến độ xác nhận người có công với cách mạng còn tồn đọng, bảo đảm công khai, minh bạch, đúng đối tượng và không để sót; xem xét xác nhận người có công với cách mạng đối với những trường hợp do trước đây chưa đủ điều kiện xác nhận, hoặc đã được cơ quan có thẩm quyền kết luận là không đủ điều kiện, nhưng nay có thêm được cơ sở, căn cứ xác nhận khác theo quy định; phấn đấu đến năm 2020, giải quyết cơ bản hồ sơ đề nghị xác nhận người có công với cách mạng còn tồn đọng.

Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 24-CT/TW ngày 15/5/2013 của Bộ Chính trị khóa XI về tiếp tục đẩy mạnh công tác tìm kiếm, quy tập hài cốt liệt sĩ đến năm 2020 và những năm tiếp theo; phối hợp chặt chẽ với các cơ quan trung ương, các địa phương trong toàn quốc tăng cường trao đổi, cung cấp thông tin về liệt sĩ và mộ liệt sĩ; ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác tìm

kiểm, quy tập hài cốt liệt sĩ và công tác giám định ADN xác định danh tính hài cốt liệt sĩ còn thiếu thông tin.

3. Hỗ trợ cải thiện đời sống, nhà ở gia đình người có công với cách mạng

Rà soát, nắm chắc tình hình đời sống, nhà ở của gia đình người có công với cách mạng, có giải pháp cụ thể đối với từng hộ gia đình người có công thuộc hộ nghèo, có khó khăn về nhà ở; huy động nguồn lực của toàn xã hội cùng với ngân sách nhà nước hỗ trợ giảm nghèo bền vững, hỗ trợ hộ gia đình người có công khó khăn về nhà ở. Tiếp tục thực hiện chủ trương các tổ chức, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh thực hiện chăm sóc, phụng dưỡng Bà mẹ Việt Nam anh hùng, thân nhân liệt sĩ già yếu cô đơn không nơi nương tựa; đỡ đầu con liệt sĩ, thương binh, bệnh binh nặng trong học tập và việc làm.

4. Sử dụng có hiệu quả ngân sách nhà nước và huy động các nguồn lực xã hội đối với công tác người có công với cách mạng

Hàng năm cùng với nguồn kinh phí thực hiện chính sách người có công của trung ương cấp, nguồn kinh phí ngân sách địa phương các cấp cần đẩy mạnh việc huy động các nguồn lực xã hội để thực hiện chính sách ưu đãi và chăm sóc người có công với cách mạng; các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân thực hiện việc ủng hộ Quỹ "Đền ơn đáp nghĩa" các cấp.

Thực hiện đúng, đủ, kịp thời, công khai, minh bạch chính sách đối với người có công với cách mạng; người đứng đầu cơ quan, đơn vị, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn chịu trách nhiệm việc quản lý sử dụng tiết kiệm, có hiệu quả ngân sách và các nguồn lực thực hiện chính sách ưu đãi, chăm sóc người có công với cách mạng.

Rà soát, đánh giá hiện trạng các công trình ghi công liệt sĩ (nghĩa trang liệt sĩ, nhà bia ghi công liệt sĩ, đài tưởng niệm liệt sĩ), xây dựng kế hoạch tu bổ, nâng cấp các công trình ghi công liệt sĩ giai đoạn 2018-2020, giai đoạn 2021-2025 để huy động các nguồn lực cùng với ngân sách nhà nước để thực hiện; lập dự án xây dựng cơ sở điều dưỡng người có công với cách mạng của tỉnh.

5. Đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao năng lực, hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước và thực hiện chính sách người có công với cách mạng

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, từng bước số hóa hồ sơ người có công với cách mạng; rà soát, đơn giản hóa, giảm thời gian thực hiện trong giải quyết thủ tục hành chính thực hiện chính sách người có công với cách mạng.

Các cơ quan, đơn vị có chức năng, nhiệm vụ thực hiện chính sách người có công với cách mạng cùng cố tổ chức bộ máy, bố trí cán bộ, công chức có năng lực, tinh thần trách nhiệm làm công tác quản lý nhà nước, thực hiện chính sách đối với người có công với cách mạng. Thường xuyên đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, ý thức trách nhiệm cho cán bộ, công chức, viên chức làm công tác quản lý nhà nước, thực hiện chính sách người có công với cách mạng. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, xử lý nghiêm

những việc làm sai trái, tiêu cực trong thực hiện chính sách đối với người có công với cách mạng.

Phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan, đơn vị có chức năng, nhiệm vụ thực hiện chính sách người có công với cách mạng với Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, Hội nạn nhân chất độc da cam/dioxin, Hội Cựu thanh niên xung phong các cấp trong thực hiện chính sách và chăm sóc người có công với cách mạng.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí do Ngân sách trung ương đảm bảo từ nguồn kinh phí thực hiện Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng; kinh phí trong Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020; kinh phí ngân sách địa phương được bố trí trong kế hoạch và dự toán hàng năm của các sở, ban, ngành theo phân cấp quản lý của Luật Ngân sách nhà nước; kinh phí lồng ghép trong các chương trình của Trung ương và huy động các nguồn lực xã hội khác theo quy định của pháp luật.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

- Là cơ quan thường trực, có nhiệm vụ giúp Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo, quản lý, theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra tình hình triển khai, tổ chức thực hiện Kế hoạch góp phần nâng cao năng lực, hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước đối với công tác người có công với cách mạng trên địa bàn tỉnh.

- Chủ trì, phối hợp triển khai đồng bộ kịp thời hệ thống văn bản pháp luật chính sách ưu đãi đối với người có công từ tỉnh đến cơ sở; thường xuyên rà soát các văn bản quy phạm pháp luật về chính sách người có công với cách mạng, bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ, phát hiện những thiếu sót, bất cập, chồng chéo phản ánh đến cơ quan có thẩm quyền nghiên cứu bổ sung, sửa đổi.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục sâu rộng trong nhân dân, đặc biệt là thế hệ trẻ về truyền thống đạo lý "Uống nước nhớ nguồn" của dân tộc. Thực hiện đầy đủ, kịp thời chế độ, chính sách ưu đãi của Đảng, Nhà nước đối với người có công và thân nhân người có công, trong đó, đặc biệt quan tâm đối với người có công còn khó khăn về nhà ở, người có công sống cô đơn không nơi nương tựa.

- Phối hợp với Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh thực hiện các chế độ chính sách còn tồn đọng; công tác tìm kiếm, quy tập hài cốt liệt sĩ quân tình nguyện và chuyên gia Việt Nam hy sinh trên nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào và tìm kiếm, quy tập hài cốt liệt sĩ hy sinh trong nước; rà soát thông tin mộ liệt sĩ theo kế hoạch của Ban Chỉ đạo 1237 tỉnh và công tác giám định ADN xác định danh tính hài cốt liệt sĩ còn thiếu thông tin để báo tin mộ liệt sĩ đến thân nhân liệt sĩ; thực hiện chính sách đối với quân nhân tham gia kháng chiến chống Pháp, chống Mỹ, chiến tranh bảo vệ Tổ quốc và làm nhiệm vụ quốc tế tại các quyết định của Thủ tướng Chính phủ: Quyết định số 290/2005/QĐ-TTg ngày 08/11/2005, Quyết định 142/TTg ngày 27/10/2008, Quyết định 62/2011/QĐ-TTg ngày 09/11/2011, Quyết định số 49/2015/QĐ-TTg ngày 14/10/2015.

- Phối hợp với Công an tỉnh thực hiện chính sách đối đãi với cán bộ, chiến sĩ Công an nhân dân tham gia kháng chiến chống Mỹ có dưới 20 năm công tác trong Công an nhân dân đã thôi việc, xuất ngũ về địa phương theo Quyết định số 53/2010/QĐ-TTg ngày 20/8/2010 của Thủ tướng Chính phủ; người được cử làm chuyên gia sang giúp Lào và Căm-pu-chi-a theo Quyết định số 57/2013/QĐ-TTg ngày 14/10/2013 của Thủ tướng Chính phủ.

- Phối hợp với Hội Cựu chiến binh tỉnh thực hiện chính sách theo Nghị định số 150/2006/NĐ-CP ngày 12/12/2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều Pháp lệnh Cựu chiến binh.

- Phối hợp với Sở Xây dựng và các sở, ngành chức năng triển khai công tác hỗ trợ nhà theo Quyết định số 22/2013/QĐ-TTg ngày 26/4/2013 của Thủ tướng Chính phủ; Nghị quyết số 63/NQ-CP ngày 25/7/2017 của Chính phủ; giải quyết các khiếu nại, tố cáo và vướng mắc phát sinh liên quan đến đối tượng được, điều kiện được hỗ trợ nhà.

- Chủ trì, phối hợp với sở, ngành, đơn vị liên quan và Ủy ban nhân dân huyện, thành phố tiến hành rà soát hồ sơ đề nghị xác nhận người có công với cách mạng còn tồn đọng ở cơ sở, hoàn thành trong quý III năm 2018 bảo đảm công khai, minh bạch, đúng đối tượng và không để sót.

- Phối hợp với Sở Nội vụ tiếp nhận, hoàn thiện hồ sơ tham mưu báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh trình Thủ tướng Chính phủ phong tặng, truy tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước “Bà mẹ Việt Nam anh hùng” cho các đối tượng đủ điều kiện theo quy định. Tổ chức Lễ trao tặng danh hiệu cho bà mẹ, thân nhân các bà mẹ được phong tặng, truy tặng; tập trung giải quyết chế độ đối với thanh niên xung phong hoàn thành nhiệm vụ trong kháng chiến theo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ: Số 40/2011/QĐ-TTg ngày 27/7/2011, số 24/2016/QĐ-TTg ngày 14/6/2016.

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh và Ủy ban nhân dân huyện, thành phố thực hiện tốt chính sách ưu đãi người có công và phong trào “Đền ơn đáp nghĩa”, “Toàn dân chăm sóc các gia đình thương binh liệt sĩ và người có công với cách mạng”, ủng hộ quỹ “Đền ơn đáp nghĩa”; tổ chức tốt công tác chăm sóc, phụng dưỡng Bà mẹ Việt Nam anh hùng; thường xuyên quan tâm, động viên, khích lệ, tham mưu kịp thời với cấp có thẩm quyền biểu dương khen thưởng các thương binh, bệnh binh và gia đình người có công phát huy truyền thống tốt đẹp, tự nỗ lực vươn lên, khắc phục khó khăn tiếp tục đóng góp công sức, trí tuệ vào sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, biểu dương những tập thể, cá nhân thực hiện tốt công tác chính sách người có công tiêu biểu, điển hình.

- Phối hợp với các sở, ban, ngành giải quyết hồ sơ đề nghị xác nhận người có công còn tồn đọng, bảo đảm công khai, minh bạch, đúng đối tượng và không để sót. Phấn đấu đến năm 2020, giải quyết cơ bản hồ sơ đề nghị xác nhận người có công với cách mạng còn tồn đọng.

- Tham mưu, đề xuất và tổ chức thực hiện Dự án xây dựng phần mềm quản lý người có công và số hóa hồ sơ người có công với cách mạng khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- Tham mưu, đề xuất lập dự án chuẩn bị đầu tư xây dựng cơ sở điều dưỡng người có công với cách mạng tỉnh Tuyên Quang.

- Thực hiện tốt công tác quản lý, xây dựng, cải tạo, nâng cấp các công trình ghi công liệt sĩ; tu bổ, sửa chữa thường xuyên mộ, nghĩa trang liệt sĩ, đài tưởng niệm liệt sĩ, đền thờ liệt sĩ, nhà bia ghi tên liệt sĩ đảm bảo khang trang, tôn nghiêm gắn với việc giáo dục các thế hệ trẻ ghi nhớ công lao to lớn của các anh hùng, liệt sĩ đã cống hiến, hy sinh cho độc lập, tự do của đất nước.

- Thường xuyên bồi dưỡng, nâng cao năng lực, trình độ, kỹ năng, ý thức trách nhiệm của đội ngũ cán bộ làm công tác người có công; có thái độ tận tâm, tận tụy phục vụ nhân dân, hướng dẫn, giải thích cụ thể, rõ ràng về chế độ chính sách và giải quyết đơn thư kiến nghị, thắc mắc của người dân kịp thời, đúng thẩm quyền và theo quy định của pháp luật.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát, kịp thời phát hiện, ngăn chặn và xử lý nghiêm các vi phạm trong việc thực hiện chính sách ưu đãi người có công với cách mạng, đảm bảo các chế độ, chính sách thực hiện công bằng, đúng đối tượng và theo đúng quy định của pháp luật.

- Định kỳ đánh giá, sơ kết, tổng kết thực hiện Kế hoạch; tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định.

2. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh

Chủ trì, phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, các ban, ngành có liên quan thực hiện tốt chính sách hậu phương quân đội; các chế độ chính sách còn tồn đọng; tiếp tục đẩy mạnh công tác tìm kiếm, quy tập hài cốt liệt sĩ quân tình nguyện và chuyên gia Việt Nam hy sinh tại nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào và tìm kiếm, quy tập hài cốt liệt sĩ hy sinh trong nước trên địa bàn tỉnh; rà soát thông tin mộ liệt sĩ theo kế hoạch của Ban Chỉ đạo 1237 tỉnh; tổ chức thực hiện có hiệu quả chính sách đối với quân nhân tham gia kháng chiến chống Pháp, chống Mỹ, chiến tranh bảo vệ Tổ quốc và làm nhiệm vụ quốc tế tại các quyết định của Thủ tướng Chính phủ: Quyết định số 290/2005/QĐ-TTg ngày 08/11/2005, Quyết định 142/TTg ngày 27/10/2008, Quyết định 62/2011/QĐ-TTg ngày 09/11/2011; Quyết định số 57/2013/QĐ-TTg ngày 14/10/2013; Quyết định số 49/2015/QĐ-TTg ngày 14/10/2015.

3. Công an tỉnh

- Phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội trong việc cung cấp xác minh thông tin liên quan đến người tham gia cách mạng bị mất tin, mất tích hoặc xác minh lý lịch nhân thân trong quá trình xác lập hồ sơ đề nghị công nhận người có công với cách mạng, giải quyết chính sách người có công đối với lực lượng Công an nhân dân.

- Chủ trì hướng dẫn, lập hồ sơ đề nghị hưởng chế độ đối với cán bộ, chiến sĩ Công an nhân dân tham gia kháng chiến chống Mỹ có dưới 20 năm công tác trong Công an nhân dân đã thôi việc, xuất ngũ về địa phương theo Quyết định số 53/2010/QĐ-TTg ngày 20/8/2010 của Thủ tướng Chính phủ; xác nhận hồ sơ người được cử làm chuyên gia sang giúp Lào và Căm-pu-chi-a theo Quyết định số 57/2013/QĐ-TTg ngày 14/10/2013 của Thủ tướng Chính phủ.

- Điều tra, xử lý theo quy định của pháp luật về hành vi vi phạm pháp luật trong việc xác lập hồ sơ và thực hiện chế độ ưu đãi cho người có công với cách mạng.

4. Sở Tài chính

Tham mưu cân đối bố trí nguồn kinh phí địa phương chi cho công tác người có công với cách mạng. Hướng dẫn các cơ quan, đơn vị quản lý và sử dụng, thanh quyết toán kinh phí theo đúng quy định hiện hành.

5. Sở Xây dựng

Chủ trì, phối hợp với Sở Lao động, Thương binh và Xã hội, các sở, ban, ngành chức năng và Ủy ban nhân dân huyện, thành phố triển khai công tác hỗ trợ nhà ở đối với người có công với cách mạng trên địa bàn tỉnh theo Quyết định số 22/2013/QĐ-TTg ngày 26/4/2013 của Thủ tướng Chính phủ, Nghị quyết số 63/NQ-CP ngày 25/7/2017 của Chính phủ.

6. Sở Nội vụ

Phối hợp với các sở, ban, ngành, đơn vị có liên quan rà soát danh sách, hồ sơ đề nghị khen thưởng, trình cấp có thẩm quyền giải quyết khen thưởng cho các đối tượng có thành tích tham gia kháng chiến, người có công, danh hiệu “Bà mẹ Việt Nam anh hùng” và giải quyết chế độ thanh niên xung phong hoàn thành nhiệm vụ trong kháng chiến theo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ: Số 40/2011/QĐ-TTg ngày 27/7/2011, số 24/2016/QĐ-TTg ngày 14/6/2016.

7. Sở Thông tin và Truyền thông

Tăng cường công tác chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan thông tin đại chúng đẩy mạnh và đổi mới các hoạt động truyền thông về các quan điểm, chủ trương chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về công tác người có công với cách mạng.

8. Báo Tuyên Quang, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh

Tăng thời lượng phát sóng, số lượng và chất lượng bài viết về công tác người có công với cách mạng trong các chương trình, chuyên trang, chuyên mục. Tăng cường xây dựng phóng sự, đưa tin bài những người có công với cách mạng thực hiện tốt chủ trương chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, tấm gương tiêu biểu trong phong trào “Đền ơn đáp nghĩa”, phát triển kinh tế làm giàu cho gia đình và đóng góp vào sự phát triển kinh tế - xã hội chung của toàn tỉnh.

9. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội

- Tăng cường công tác tuyên truyền, vận động hội viên và nhân dân thực hiện tốt công tác chăm sóc người có công với cách mạng; phát động phong trào “Đền ơn đáp nghĩa”, “Toàn dân chăm sóc các gia đình thương binh liệt sĩ và người có công với cách mạng”, ủng hộ quỹ “Đền ơn đáp nghĩa”; giám sát, phản biện xã hội trong quá trình xây dựng và việc triển khai thực hiện chính sách người có công với cách mạng; thường xuyên quan tâm, nắm bắt tâm tư, nguyện vọng của người có công với cách mạng, kiến nghị với cấp ủy và các cơ quan nhà nước các cấp kịp thời giải quyết các vấn đề liên quan, bảo đảm quyền lợi của người có công với cách mạng.

- Hội Cựu chiến binh tỉnh phối hợp thực hiện chính sách đối với cựu chiến binh theo Nghị định số 150/2006/NĐ-CP ngày 12/12/2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều Pháp lệnh Cựu chiến binh; Tỉnh đoàn Tuyên Quang phối hợp thực hiện chính sách đối với thanh niên xung phong theo Quyết định số 40/2011/QĐ-TTg ngày 27/7/2011 của Thủ tướng Chính phủ.

10. Ủy ban nhân dân huyện, thành phố

Căn cứ tình hình thực tế của địa phương và nội dung Kế hoạch này để xây dựng kế hoạch cụ thể tổ chức thực hiện; chỉ đạo các phòng, ban, chức năng và Ủy ban nhân dân cấp xã triển khai thực hiện kế hoạch. Hướng dẫn, kiểm tra, thanh tra, đánh giá và định kỳ sơ kết, tổng kết việc thực hiện Kế hoạch ở địa phương, tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định (qua Sở Lao động - Thương binh và Xã hội để tổng hợp).

Yêu cầu các sở, ban, ngành, đơn vị, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố triển khai tổ chức thực hiện Kế hoạch này; trường hợp trong quá trình thực hiện có vướng mắc, phát sinh vượt thẩm quyền, kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh để chỉ đạo, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Bộ LĐTBXH;
 - Thường trực Tỉnh ủy;
 - Thường trực HĐND tỉnh;
 - Chủ tịch UBND tỉnh;
 - Các PCT UBND tỉnh;
 - Cục Người có công - Bộ LĐTBXH;
 - UBMT Tổ quốc và các đoàn thể cấp tỉnh;
 - Các sở, ban, ngành, cơ quan cấp tỉnh;
 - Hội nạn nhân chất độc da cam/dioxin tỉnh;
 - UBND huyện, thành phố;
 - Chánh VP, các Phó CVP UBND tỉnh;
 - Lưu: VT, KGVX (Tùng).
- } (Báo cáo)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Hải Anh